

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện Mường Lát  
tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế đất nương rẫy  
năm 2017 theo Quyết định số 552/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-TCDT ngày 16/02/2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 25/7/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy trong thời gian chưa tự túc được lương thực, giai đoạn 2013-2018;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Mường Lát tại Tờ trình số 03/TTr-NN ngày 13/01/2017; Công văn số 73/CDTTH-KH&QLHDT ngày 17/02/2017 của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy thuộc kế hoạch năm 2017, với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi, đối tượng và nguyên tắc hỗ trợ: Theo Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 25/7/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Diện tích, số hộ, số khẩu và số lượng gạo.

- Diện tích: 16.295,02 ha; trong đó: trồng mới 1.500,00 ha;

- Số hộ: 6.594 hộ;

- Số khẩu: 33.784 khẩu;

- Số lượng gạo: 3.482.005 kg;

3. Chất lượng gạo: Theo tiêu chuẩn dự trữ quốc gia.

4. Nguồn gạo hỗ trợ: Quyết định số 51/QĐ-TCDT ngày 16/02/2017 của Tổng cục Dự trữ Nhà nước.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa có trách nhiệm vận chuyển, giao gạo hỗ trợ cho các đơn vị thụ hưởng theo quy định tại Thông tư số

211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 và Thông tư số 82/2016/TT-BTC ngày 16/6/2016 của Bộ Tài Chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 211/2013/TT-BTC quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, viện trợ và theo đúng văn bản hướng dẫn của Tổng cục Dự trữ Nhà nước và các quy định hiện hành; gạo đóng bao theo quy chuẩn dự trữ quốc gia, giao gạo tại Trung tâm xã hoặc cụm xã nơi có đường ô tô đến được.

2. UBND huyện Mường Lát: chỉ đạo UBND các xã/thị trấn có liên quan phối hợp với Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa để tiếp nhận, phân phối gạo kịp thời, đúng đối tượng, đúng định mức quy định; thời gian thực hiện cấp gạo xong chậm nhất đến ngày 31/12/2017; phối hợp với Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa lập kế hoạch tiếp nhận gạo từng đợt trong năm, tổ chức, triển khai và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hỗ trợ, cấp phát (nếu có) về Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí vận chuyển gạo từ trung tâm huyện đến Trung tâm xã hoặc cụm xã cho quá trình nhận hàng do Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa lập, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, UBND huyện Mường Lát tổ chức kiểm tra việc hỗ trợ gạo cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy đúng đối tượng, đảm bảo các quy định hiện hành của Nhà nước, thường xuyên theo dõi và báo cáo kết quả về Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Lao động-Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Mường Lát, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ (để t/h);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Tổng Cục Dự trữ Nhà nước (để b/c);
- CT, PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, VX.<sup>30a10</sup>

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền